

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi phục vụ hoạt động của Ban Chỉ huy phòng,
chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày
17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên
tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và
Luật Đê điều;*

*Căn cứ Thông tư 85/2020/TT-BTC ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ
Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ
đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên
tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp;*

*Xét Tờ trình số 419/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi phục vụ hoạt động của Ban Chỉ huy
phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
Báo cáo thẩm tra số 447/BC-HĐND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Kinh tế
- Ngân sách và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi phục vụ hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã (sau đây gọi chung là Ban Chỉ huy cấp tỉnh, huyện, xã); bộ phận làm nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy cấp tỉnh, huyện; bộ phận thường trực của Ban Chỉ huy cấp xã;

b) Cán bộ, công chức, viên chức và các cá nhân thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy cấp tỉnh, huyện, xã hoặc bộ phận làm nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy cấp tỉnh, huyện; bộ phận thường trực của Ban Chỉ huy cấp xã và các cá cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nội dung chi, mức chi

1. Chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ huy cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; bộ phận làm nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy cấp tỉnh, cấp huyện; bộ phận thường trực của Ban Chỉ huy cấp xã.

a) Vật tư, văn phòng phẩm, nhiên liệu, thông tin, liên lạc và các dịch vụ công cộng khác: Thực hiện theo thực tế hoạt động, có hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

b) Thuê, mua sắm, sửa chữa tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện thiết yếu và chuyên dùng phục vụ công tác ứng phó, chỉ đạo, điều hành, giám sát, kiểm tra hiện trường: Thực hiện theo thực tế hoạt động, có hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

c) Phụ cấp kiêm nhiệm: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo đứng đầu cơ quan, đơn vị khác;

d) Chi thuê chuyên gia: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn Nhà nước;

đ) Tiền lương làm thêm giờ: Thực hiện theo quy định tại Bộ Luật Lao động năm 2019, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của

Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

e) Tiền công tác phí, hội nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ, công tác phòng chống thiên tai: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị;

g) Chi phí quản lý vận hành hệ thống, thuê dịch vụ công trong cung cấp, truyền tải thông tin phục vụ phòng, chống thiên tai (hệ thống quan trắc, cảnh báo chuyên dùng, hệ thống theo dõi, giám sát tại các công trình, trọng điểm phòng, chống thiên tai...): Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

h) Cập nhật, bổ sung hệ thống cơ sở dữ liệu và các công cụ hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác phòng ngừa ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước.

2. Tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Cấp nào huy động thì cấp đó bảo đảm chi trả), cụ thể:

a) Đối với các đối tượng không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập được trợ cấp theo ngày công 100.000 đồng/người. Nếu huấn luyện, diễn tập ban đêm (từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau) được tính gấp đôi. Ngoài ra, nếu diễn tập, tập huấn cách xa nơi cư trú không đủ điều kiện đi về hằng ngày thì được bố trí nơi ăn nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu xe một lần đi và về như cán bộ công chức; được hỗ trợ tiền ăn là 100.000 đồng/ngày/người;

b) Các đối tượng khác thực hiện theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

3. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Thực hiện theo Nghị quyết số 130/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Công tác khen thưởng cho cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Áp dụng mức chi tiền thưởng theo

quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng.

5. Xây dựng tài liệu, phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

a) Sản xuất, biên tập, phát sóng, phát hành, truyền tải sản phẩm thông tin có tính chất báo chí, các chương trình phát thanh, truyền hình xuất bản phẩm: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

b) Các sản phẩm thông tin khác (tờ rơi, áp phích, pa nô, khẩu hiệu, băng hình, video clip), tin nhắn qua điện thoại di động và mạng xã hội, ...: Theo thực tế hoạt động, có hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

c) Tổ chức các buổi tọa đàm, cuộc thi, bình chọn, triển lãm ảnh, mít tinh và các hình thức, sản phẩm truyền thông khác để tăng cường nội dung thông tin, tuyên truyền về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 166/2015/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

6. Chi thanh toán cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa (Cấp nào huy động thì cấp đó bảo đảm chi trả), cụ thể:

a) Người không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong thời gian được huy động thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ bao gồm: Trợ cấp theo ngày được huy động 200.000 đồng; nếu làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau được tính gấp đôi; hỗ trợ thêm tiền ăn cho các lực lượng trực tiếp được huy động hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn: 100.000 đồng/ngày/người;

b) Đối với các đối tượng và nội dung chi khác thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa.

7. Tiếp nhận, phân bổ các khoản cứu trợ khẩn cấp thiên tai: Theo thực tế hoạt động, có hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

8. Các nội dung chi khác thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có) và được cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn: Theo hóa đơn, chứng từ thực chi thực tế hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định và Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ huy cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan được giao nhiệm vụ Ban Chỉ huy, bộ phận làm nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy cấp tỉnh, huyện, bộ phận thường trực Ban Chỉ huy cấp xã.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh,
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng